

Số: 48/2020/QĐST- HNGĐ

Tam Điệp, ngày 13 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Vũ Đức L, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị L, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, Thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Đức L và chị Trần Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung, con riêng:

Anh Vũ Đức L và chị Trần Thị L có 02 con chung là:

+ Cháu Vũ Thị Ly, sinh ngày: 30/5/1995;

+ Cháu Vũ Ngọc Mỹ, sinh ngày: 15/01/2001

Vì các cháu đã trưởng thành, đã tự lập được cuộc sống nên anh Vũ Đức L, chị Trần Thị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con.

Về con riêng: Anh Vũ Đức L và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Anh Vũ Đức L và chị Trần Thị L đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Vũ Đức L phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001563 ngày 11 tháng 5 năm

2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh Vũ Đức L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bích Hồng